

PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM TỪ GỖ

TS. Bùi Thị Minh Nguyệt
Đại học Lâm nghiệp

Những tín hiệu lạc quan trong biểu đồ xuất khẩu

Ngành chế biến gỗ, lâm sản Việt Nam đã có những bước phát triển vượt bậc, với kim ngạch xuất khẩu luôn tăng trưởng cao, trung bình hàng năm đạt từ 6-7 tỷ USD. Số liệu thống kê từ Tổng cục Thống kê cho thấy năm 2014, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt 6,14 tỷ USD, tăng gần 10% so với năm 2013; năm 2015, vẫn tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, tăng 10,7% so với năm 2014, kim ngạch đạt xấp xỉ 6,8 tỷ USD; năm 2016 tăng nhẹ so với năm 2015 đạt 6,96 tỷ USD, chiếm 3,9% kim ngạch xuất khẩu hàng hóa cả nước.

Trong tháng 3/2017, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam đạt mức cao kỷ lục với trên 713 triệu USD, tăng tới 57% so với tháng trước đó và tăng 22,3% so với tháng 3/2016. Tính chung quý I/2017, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam đạt 1,78 tỷ USD, tăng tới 17,1% so với cùng kỳ năm 2016. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 1,29 tỷ USD, tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2016, chiếm 72,64% tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của cả nước...

Với xu hướng này, dự báo xuất khẩu gỗ năm 2017 của Việt Nam có thể đạt tới 8 tỷ USD, tăng so với mục tiêu đề ra là 7,5 tỷ USD. Đây là một dấu mốc quan trọng góp phần giúp ngành chế biến gỗ,



Trong những năm qua, ngành công nghiệp chế biến gỗ đã đạt được nhiều kết quả tích cực, đưa sản phẩm này trở thành một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Sản lượng và chất lượng sản phẩm ngày càng nâng cao, thị trường tiêu thụ được mở rộng ở nhiều nước trên thế giới. Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội mang lại từ hội nhập, ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản Việt Nam hiện đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là sức ép cạnh tranh từ Trung Quốc, Đài Loan và các nước trong khu vực... Nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm gỗ xuất khẩu, các doanh nghiệp đã không ngừng cải thiện chất lượng sản phẩm, với nhiều mẫu mã đẹp, có giá trị kinh tế cao, đáp ứng các tiêu chuẩn về mặt trách nhiệm xã hội, thân thiện với môi trường... Đồng thời, phát huy các lợi thế trong hội nhập để có thể phát triển xuất khẩu bền vững.

lâm sản Việt Nam đạt mục tiêu xuất khẩu 10 tỷ USD trước năm 2020.

Có thể thấy, gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam đã có mặt và ngày càng được ưa chuộng ở trên 120 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, trong đó Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, Liên minh châu Âu là những thị trường xuất khẩu chủ lực. Cùng với đó, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ sang hầu hết các thị trường khác như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Australia hiện cũng đều có xu hướng gia tăng.

Hoa Kỳ, nơi được nhận định là thị trường khá quan trọng cả về phương diện là nguồn cung nguyên liệu gỗ đầu vào lẫn thị trường tiêu thụ đối với ngành gỗ nước ta. Thống kê cho thấy, trong 3 tháng đầu năm 2017, Hoa Kỳ liên tục duy trì là thị trường xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ lớn nhất của Việt Nam, đạt trên 691 triệu USD, tăng 15,9% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 39% tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của cả nước. Cán cân thương mại gỗ và sản phẩm gỗ giữa hai nước đang nghiêng về phía có lợi cho Việt Nam, với giá trị xuất khẩu của Việt Nam vào Hoa Kỳ đạt trên 2 tỷ USD mỗi năm, gấp khoảng 10 lần so với giá trị nhập khẩu. Xuất khẩu mặt hàng này vào Hoa Kỳ tăng trưởng mạnh mẽ kể từ sau khi Hiệp định Thương mại song phương Việt Nam - Hoa Kỳ có hiệu lực, giúp cắt giảm thuế nhập khẩu từ khoảng 50% xuống thấp đáng kể, thậm chí có dòng thuế được đưa về 0%. Bên cạnh đó, do mặt hàng này của Trung Quốc bị Hoa Kỳ điều tra và áp thuế chống bán phá giá, nên xuất khẩu của Trung Quốc sang thị trường Hoa Kỳ đã có xu hướng giảm mạnh, nhất là mặt hàng nội thất. Điều đó tạo thêm cơ hội cho sản phẩm gỗ của Việt Nam ngày càng có khả năng xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ. Một điểm thuận lợi khác là hầu hết các mặt

hàng gỗ xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ được làm từ các loại gỗ hợp pháp nên tính bền vững ở mức cao.

Là thị trường xuất khẩu đồ gỗ lớn thứ 4 của Việt Nam, Liên minh châu Âu (EU) cũng là "mảnh đất" đầy tiềm năng của ngành gỗ nước ta, với kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 740 triệu USD trong năm 2016. Năm 2017, triển vọng phát triển ngành gỗ và thủ công mỹ nghệ tại thị trường EU được dự báo tăng trưởng khả quan hơn nhờ tác động của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), dự kiến có hiệu lực vào đầu năm 2018 và Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi lâm luật, quản trị rừng, thương mại gỗ và sản phẩm gỗ (VPA/FLEGT) vừa được Việt Nam và EU ký tắt vào tháng 5/2017. Các chuyên gia nhận định EVFTA và VPA/FLEGT chính là nền tảng để các doanh nghiệp Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu, gia tăng giá trị trao đổi thương mại đối với các mặt hàng chủ lực, trong đó có gỗ và các sản phẩm gỗ. Theo đó, thuế nhập khẩu vắn ép và các sản phẩm tương tự sẽ loại bỏ thuế quan trong 3 - 5 năm; sản phẩm nội ngoại thất, mức thuế từ 2,7 - 5,7% hiện nay cũng sẽ được xóa bỏ ngay khi EVFTA có hiệu lực.

Ngoài ra, việc các nhà nhập khẩu lớn của thế giới chuyển hướng chiến lược đa dạng hoá thị trường nhập khẩu đồ gỗ, thay vì chỉ phụ thuộc vào một số thị trường quen thuộc trước đây cũng đang mở ra những cơ hội và tiềm năng phát triển rất lớn cho ngành chế biến gỗ Việt Nam. Theo dự báo, Việt Nam có cơ hội lớn để mở rộng thị trường gỗ và các sản phẩm gỗ trên thế giới. Nếu có giải pháp đúng và chính sách hỗ trợ hiệu quả thì các doanh nghiệp có thể xuất khẩu đạt từ 15 đến 20 tỷ USD trong 10 năm tới.

Có thể thấy với việc thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2006-2020 (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 18/2007/QĐ-TTg ngày 05/02/2007), ngành chế biến và xuất khẩu gỗ đã đạt được nhiều kết quả khả quan cả về số lượng, chất lượng doanh nghiệp chế biến, về kim ngạch xuất khẩu và về thị trường tiêu thụ sản phẩm... Hiện các sản phẩm gỗ chế biến ngày càng trở nên đa dạng hơn, có mẫu mã và chất lượng sản phẩm ngày càng phù hợp hơn với cả thị trường trong nước và xuất khẩu. Từ chỗ chỉ tập trung để tái xuất khẩu sang nước thứ ba, đến nay đã có nhiều doanh nghiệp của Việt Nam có các sản phẩm gỗ chế biến được trực tiếp xuất khẩu sang các thị trường dành cho người tiêu dùng.

Trong khi đó, nhu cầu của thị trường thế giới về gỗ và sản phẩm gỗ có giá trị cao vẫn tiếp tục gia tăng. Theo số liệu sơ bộ của Trung tâm Nghiên cứu các ngành công nghiệp (CSIL), giá trị tiêu thụ đồ gỗ toàn cầu hiện nay hơn 460 tỷ USD/năm và Việt Nam chỉ chiếm khoảng trên 1,5% trong số này, điều đó có nghĩa sẽ còn một khoảng trống đáng kể cho các doanh nghiệp Việt Nam tăng thị phần của mình.

Bên cạnh đó, thế mạnh về nguồn nguyên liệu trong nước ổn định đã tạo được sự cạnh tranh về giá cả phục vụ ngành sản xuất chế biến đồ gỗ. Năm 2016, rừng trồng các loại trong nước đã cung cấp khoảng 17 triệu m³ gỗ nguyên liệu, giảm dần nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ nước ngoài. Kim ngạch nhập khẩu nguyên liệu ngành gỗ đã giảm gần 16% so với năm trước, chỉ khoảng hơn 1,8 tỷ USD. Việc giảm nhập nguyên liệu này trong khi kim ngạch xuất khẩu vẫn tăng trưởng mạnh là minh chứng cho việc đóng góp rất lớn của ngành lâm nghiệp trong việc đảm bảo nguồn nguyên liệu phục vụ chế biến.

Đối mặt với thách thức

Bên cạnh những lợi thế phát triển xuất khẩu, ngành chế biến gỗ, lâm sản Việt Nam hiện đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Sức ép cạnh tranh ngày càng gia tăng, đặc biệt từ phía Trung Quốc, Đài Loan và các nước trong khu vực như Indonesia, Malaysia... Đồng thời do chất lượng và mẫu mã sản phẩm đồ gỗ Việt Nam còn hạn chế, chưa thật sự phong phú, đa dạng nên sức cạnh tranh chưa cao. Nhiều năm qua, ngành chế biến gỗ, lâm sản mặc dù phát triển nhanh nhưng được đánh giá chưa bền vững. Tăng trưởng của Ngành chủ yếu dựa vào xuất khẩu, nhưng phần lớn lại chỉ là gia công, phụ thuộc nhiều vào sự đặt hàng và thiết kế mẫu mã từ khách hàng nước ngoài.

Ngoài ra, hiện mới chỉ một số ít doanh nghiệp có thể chủ động đầu tư công nghệ, thiết bị và có khả năng tự sản xuất theo thiết kế, tìm kiếm thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị gia tăng. Còn lại hầu hết các cơ sở chế biến quy mô nhỏ, siêu nhỏ như hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác, làng nghề... thường có công nghệ thiết bị lạc hậu, khả năng quản lý hạn chế, thiếu chiến lược kinh doanh... nên sản phẩm làm ra có giá thành cao làm giảm năng lực cạnh tranh.

Vấn đề truy xuất nguồn gốc gỗ và trách nhiệm xã hội hiện nay cũng cũng là một trong những vướng mắc lớn của doanh nghiệp. Từ trước đến nay, các doanh nghiệp chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ của Việt Nam chỉ tập trung vào việc sản xuất tại xưởng mà chưa chú ý đến quy trình quản lý cũng như kiểm soát nguồn gốc, tính hợp pháp của nguyên liệu cũng như các yếu tố về đời sống của người lao động. Thực tế cho thấy, khi hội nhập sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt là đối với thị trường EU, doanh nghiệp Việt Nam đang gặp nhiều áp lực



trong việc thực hiện các quy định về chứng minh nguồn gốc xuất xứ gỗ cũng như các tiêu chuẩn về trách nhiệm xã hội, sự thân thiện với môi trường.

Sự thay đổi trong lựa chọn sản phẩm đồ gỗ chế biến của người tiêu dùng châu Âu cũng đặt ra những thách thức lớn đối với doanh nghiệp xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ Việt Nam. Dự báo thời gian tới, người tiêu dùng EU có xu hướng chuyển qua sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường, nhưng lại không sẵn sàng chi trả nhiều tiền. Điều này khiến doanh nghiệp chế biến gỗ của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường EU không chỉ đối mặt với sự cạnh tranh của các doanh nghiệp từ các nước trong khu vực Đông Nam Á, Trung Quốc, Ấn Độ, mà còn chịu sức ép từ các khu vực sản xuất đồ gỗ mới nổi như: Đông Âu, châu Phi... trong việc ứng dụng công nghệ để tạo ra sản phẩm giá trị gia tăng.

Ngoài ra, còn một số rào cản khác cũng làm cho xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ ở Việt Nam đang gặp phải nhiều khó khăn như: Cơ cấu sản phẩm xuất khẩu chưa hợp lý; Công tác mở rộng thị trường xuất khẩu chưa có nhiều chuyển biến rõ nét; Công nghiệp hỗ trợ chưa phát triển,

chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất, phần lớn nguyên, phụ liệu phục vụ chế tạo sản phẩm hoàn chỉnh đều phải nhập khẩu;...

Giải pháp thúc đẩy phát triển xuất khẩu gỗ và sản phẩm từ gỗ của Việt Nam

Mặc dù có những biến động về thị trường, song theo đánh giá chung, thời gian tới xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam sẽ có nhiều điểm sáng. Để có thể thúc đẩy phát triển xuất khẩu gỗ, Ngành cần tập trung vào một số giải pháp sau:

- Tận dụng cơ hội từ ký kết và thực thi các Hiệp định thương mại tự do. Để có thể tận dụng được những cơ hội và hạn chế những thách thức từ hội nhập, các doanh nghiệp Việt Nam phải đáp ứng được các yêu cầu của thị trường nhập khẩu, trong đó yêu cầu về nguồn gốc, xuất xứ của gỗ và các sản phẩm gỗ là một trong những thách thức lớn nhất của ngành gỗ Việt Nam. Chính vì vậy, Nhà nước cần tăng cường công tác phổ biến thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp gỗ về những cam kết hội nhập, có những chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh.

(Xem tiếp trang 35)

hạn chế tâm lý trông chờ, ỷ lại vào cơ chế, chính sách của Nhà nước...

Ba là, thực hiện có hiệu quả công tác điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động (kể cả lao động đào tạo lại và chưa qua đào tạo phải đào tạo) và phân luồng định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS và THPT.

Bốn là, đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn lao động, nhất là lao động có tay nghề cao. Tăng cường gắn kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, các khu kinh tế, khu công nghiệp để bố trí việc làm cho người lao động sau đào tạo.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực và chất lượng đội ngũ giáo viên dạy nghề, nhất là các giáo viên tham gia giảng dạy các nghề trọng điểm đạt cấp độ quốc tế, quốc gia và khu vực ASEAN (kể cả trình độ kỹ năng nghề và trình độ ngoại ngữ) có đủ khả năng giao tiếp và hội nhập để đảm bảo yêu cầu đào tạo nghề; mặt khác tổ chức đào tạo lại số lao động đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng chuyên nghiệp chưa có việc làm có nhu cầu học lại nghề hoặc học bổ sung nghề để giải quyết việc làm.

Tăng cường quan hệ hợp tác giữa các cơ quan quản lý lao động địa phương với các doanh nghiệp; giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, nhất là các tập đoàn, tổng công ty để ký kết thỏa thuận trong đào tạo và tuyển dụng lao động.

Năm là, hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, nâng cao năng lực hoạt động công tác tư vấn, giới thiệu việc làm; nhất là nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm để làm cầu nối tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động để giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

Sáu là, huy động và thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người lao động vay để giải quyết việc làm. Trong đó cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, kết quả giải quyết việc làm cho người lao động của các dự án cho vay./.

PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU...

(Tiếp theo trang 20)

Về phía các doanh nghiệp, cần tìm hiểu về nội dung cam kết như: Thuế quan, quy tắc xuất xứ, biện pháp kỹ thuật và biện pháp phòng vệ để có chiến lược thâm nhập hiệu quả vào các thị trường khi đã tham gia ký kết và thực thi các Hiệp định thương mại tự do.

- Điều chỉnh cơ cấu sản phẩm gỗ xuất khẩu theo hướng tăng tỷ trọng giá trị sản phẩm sử dụng nguồn nguyên liệu được trồng trong nước, phát triển hài hòa cả sản xuất đồ gỗ ngoại thất, nội thất, hạn chế tối đa xuất khẩu sản phẩm thô.

- Tăng cường năng lực thiết kế và cải tiến sản phẩm gỗ cho phù hợp với yêu cầu của người sử dụng.

- Phát triển và mở rộng thị trường xuất khẩu gỗ, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm gỗ xuất khẩu. Nâng cao năng lực dự báo nhu cầu thị trường, cung cấp những thông tin cập nhật về thị trường gỗ thế giới về giá cả, tình hình cung cầu, xu hướng sản phẩm và những yêu cầu mới của thị trường nhập khẩu. Xây dựng chương trình xúc tiến thương mại, mở rộng hợp tác quốc tế để tiếp cận được với công nghệ hiện đại; Nghiên cứu, đánh giá xu hướng thị trường, tìm kiếm đối tác theo hướng hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp tham gia hội chợ, diễn đàn thương mại gỗ quốc tế và trong nước.

- Tăng cường các hoạt động nghiên cứu, xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm kiểm soát gỗ nhập khẩu. Ban hành các chính sách tài trợ, hỗ trợ nghiên cứu và chuyển giao kết quả nghiên cứu về thiết kế sản phẩm, vật liệu, công nghệ chế biến gỗ. Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật để kiểm soát gỗ nhập khẩu vào Việt Nam nhằm đảm bảo nguyên liệu gỗ tốt phục vụ sản xuất xuất khẩu; đồng thời, kiểm soát, ngăn chặn sản phẩm gỗ chế biến chất lượng kém nhập khẩu vào thị trường Việt Nam.

- Đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành gỗ. Tổ chức các chương trình tập huấn, đào tạo về các công nghệ mới, quy trình tổ chức sản xuất, quản lý cho các cơ sở chế biến gỗ. Thực hiện hợp tác, liên kết giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp để đào tạo, đào tạo lại, gắn đào tạo với sử dụng lao động tại chỗ. Nâng cao trình độ hiểu biết của doanh nghiệp về luật pháp quốc tế để chủ động đối phó với những tranh chấp và rào cản thương mại do chính sách bảo hộ của các nước gây ra.

Ngoài ra, để phát triển xuất khẩu gỗ và sản phẩm từ gỗ, Việt Nam cần phải đẩy mạnh công tác bảo vệ và phát triển rừng hiệu quả. Bởi đây chính là kênh cung cấp nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất hiệu quả nhất, đồng thời cũng là giải pháp giúp cho phát triển bền vững ngành gỗ của nước ta./.